

TỜ TRÌNH

**Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết
Quy định mức hỗ trợ thêm tiền đóng bảo hiểm xã hội cho
người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thuộc hộ nghèo và hộ
cận nghèo trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023 – 2025**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ thêm tiền đóng bảo hiểm xã hội cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023 – 2025, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Bảo hiểm xã hội là một trụ cột chính của hệ thống an sinh xã hội trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, góp phần quan trọng thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm ổn định chính trị - xã hội, đời sống Nhân dân, phát triển bền vững đất nước.

Trong những năm qua, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân (HĐND), Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Quảng Trị đã ban hành nhiều văn bản để triển khai chủ trương, chính sách về Bảo hiểm xã hội (BHXH), Bảo hiểm y tế (BHYT) như: Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI ban Chương trình hành động số 138-CTHĐ/TU ngày 12/11/2018 thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về cải cách chính sách BHXH; Công văn số 1774-CV/TU ngày 25/9/2019 của Tỉnh ủy về tăng cường chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 606/KH-UBND ngày 18/02/2019 triển khai thực hiện chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) theo Chương trình hành động số 138-CTHĐ/TU ngày 12/11/2018; Quyết định số 609/QĐ-UBND ngày 17/3/2021 về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 2767/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện chỉ tiêu phát triển người tham gia BHXH, BHTN giai đoạn 2022-2025...

Tính đến ngày 30/9/2022, toàn tỉnh có 72.014 người lao động tham gia BHXH; trong đó số người tham gia BHXH tự nguyện là 17.080 người. Dự kiến năm 2022 có khoảng 20.000 tham gia BHXH tự nguyện. Nhờ có chính sách

hỗ trợ của nhà nước đối với người lao động tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, trong 5 năm từ 2017 – 2020, số người tham gia BHXH tự nguyện tăng đáng kể: Nếu như năm 2017 toàn tỉnh mới chỉ có 1.279 người tham gia BHXH tự nguyện, thì trong 05 năm trên địa bàn tỉnh đã có thêm 18.721 người tham gia BHXH tự nguyện, tăng trên 15 lần so với năm 2017.

Số người tham gia BHXH tự nguyện năm 2017 và năm 2022

Đơn vị tính: Người

Năm 2017	Năm 2022	Số người tham gia BHXH tự nguyện năm 2022 tăng thêm so với năm 2017
1.279	20.000 (Dự kiến)	18.721

Tuy vậy, việc thực hiện chính sách BHXH, BHYT trong cả nước nói chung và tỉnh Quảng Trị nói riêng vẫn còn nhiều hạn chế, nhất là việc mở rộng và phát triển người tham gia BHXH tự nguyện còn gặp nhiều khó khăn; độ bao phủ BHXH tăng chậm, chưa đáp ứng với yêu cầu đặt ra.

Hiện nay, chính sách hỗ trợ của nhà nước đối với người lao động tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện được thực hiện theo Nghị định số 134/2015/NĐ-CP ngày 29/12/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội tự nguyện. Khoản 1, Điều 14 Nghị định số 134/2015/NĐ-CP ngày 29/12/2015 của Chính phủ quy định về mức hỗ trợ và đối tượng hỗ trợ như sau:

“Người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện được Nhà nước hỗ trợ tiền đóng theo tỷ lệ phân trăm (%) trên mức đóng bảo hiểm xã hội hằng tháng theo mức chuẩn hộ nghèo của khu vực nông thôn quy định tại Khoản 1 Điều 10 Nghị định này¹, cụ thể:

- a) Bằng 30% đối với người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thuộc hộ nghèo;*
- b) Bằng 25% đối với người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thuộc hộ cận nghèo;*
- c) Bằng 10% đối với các đối tượng khác.*

¹ Mức đóng hằng tháng bằng 22% mức thu nhập tháng do người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện lựa chọn.

Mức thu nhập tháng do người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện lựa chọn thấp nhất bằng mức chuẩn hộ nghèo của khu vực nông thôn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ và cao nhất bằng 20 lần mức lương cơ sở tại thời điểm đóng.

Khuyến khích các cơ quan, tổ chức và cá nhân hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

Căn cứ vào điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và khả năng ngân sách nhà nước trong từng thời kỳ, Chính phủ sẽ xem xét điều chỉnh mức hỗ trợ tiền đóng cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện cho phù hợp”.

Với mức hỗ trợ trên, ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng đối với người thuộc hộ nghèo là 99.000 đồng/người/tháng (30%); đối với người lao động hộ cận nghèo là 82.500 đồng/người/tháng (25%); đối với người lao động thuộc đối tượng khác là 33.000 đồng/người/tháng (10%). Tính theo mức chuẩn hộ nghèo khu vực nông thôn giai đoạn 2021-2025 theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025, thì từ ngày 01/01/2022, mức chuẩn nghèo đối với khu vực nông thôn giai đoạn 2021 - 2025 là 1.500.000 đồng, nên mức đóng tối thiểu hàng tháng của các đối tượng đều tăng; trong đó đối với người lao động thuộc đối tượng khác tăng từ 138.600 đồng/tháng lên 297.000 đồng/tháng (đã trừ mức hỗ trợ của Nhà nước) đã tác động đến việc tiếp tục tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện của nhóm người có thu nhập thấp, không ổn định. Đến ngày 30/9/2022 đã có 4.183 người dừng đóng không tiếp tục tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện. Trong khi đó đa số người lao động tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đều tập trung ở khu vực nông thôn hoặc lao động làm nghề tự do ở khu vực thành thị, lao động khu vực phi chính thức với thu nhập thấp và thiếu ổn định. Vì vậy, với mức hỗ trợ của nhà nước như hiện nay chưa thật sự thu hút đông đảo người lao động tham gia đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện để hưởng chế độ hưu trí sau này.

Theo số liệu của Cục thống kê tỉnh Quảng Trị, năm 2022, toàn tỉnh còn khoảng 303.755 người lao động trong độ tuổi chưa tham gia bảo hiểm xã hội (Lực lượng lao động năm 2022 là 375.769 người). Nếu không có giải pháp và chính sách khuyến khích tăng mạnh số người tham gia bảo hiểm xã hội thì gánh nặng về an sinh xã hội sẽ rất lớn khi người lao động không còn khả năng lao động nhưng không có lương hưu hàng tháng, không có thể bảo hiểm y tế để khám chữa bệnh, không được hưởng chế độ tử tuất,... Đây sẽ là một gánh nặng cho ngân sách trong tương lai vì phải chi trợ cấp bảo trợ xã hội, mua thẻ bảo hiểm y tế cho người cao tuổi vì không tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

Xuất phát từ những lý do trên, việc hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện (ngoài mức hỗ trợ chung của ngân sách Trung ương) cần có những chính sách hỗ trợ thêm từ ngân sách của tỉnh nhằm tạo bước đột phá trong việc thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện, nhất là đối với người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo, góp phần thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới, nhằm tăng tỷ lệ bao phủ bảo hiểm xã hội theo tinh thần Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 của Ban chấp hành Trung ương về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội, Chương trình hành động số 138-CTHĐ/TU ngày 12/11/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Trị khóa XVI về thực hiện Nghị Quyết 28-NQ/TW; Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 19/5/2022 của Chính phủ về việc giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội; Quyết định số 2767/QĐ-UBND

ngày 28/10/2022 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện chỉ tiêu phát triển người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp giai đoạn 2022 - 2025 theo Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 19/5/2022 của Chính phủ (*trong đó phần đầu năm 2023 đạt 20,8% và đến năm 2025 đạt 22,5% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH*).

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích

Hỗ trợ và tạo điều kiện cho người lao động làm việc ở khu vực phi chính thức và nông dân, nhất là người thuộc diện hộ nghèo, người thuộc hộ cận nghèo tham gia BHXH tự nguyện, góp phần thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội của Đảng, Nhà nước; giảm áp lực chi ngân sách nhà nước trong việc chi trả chế độ trợ cấp bảo trợ xã hội cho người cao tuổi không có lương hưu, đồng thời tăng nhanh tỷ lệ bao phủ BHXH theo mục tiêu của Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về cải cách chính sách BHXH, Chương trình hành động số 138-CTr/TU ngày 12/11/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW; Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 19/5/2022 của Chính phủ về việc giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội.

2. Quan điểm

- Thẻ chế hóa các quy định của pháp luật trong việc thực hiện các chính sách BHXH phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương nhằm khuyến khích và hỗ trợ người lao động, nhất là người thuộc diện hộ nghèo, người thuộc hộ cận nghèo tham gia BHXH tự nguyện để hưởng chế độ hưu trí, tử tuất, khám chữa bệnh; đồng thời đảm bảo kết hợp hài hòa các nguyên tắc đóng - hưởng, công bằng, bình đẳng, chia sẻ và bền vững.

- Người tham gia BHXH tự nguyện hiện nay chủ yếu trong khu vực phi chính thức với đặc thù là lao động tự do, thu nhập bấp bênh, thiếu ổn định và không bền vững. Việc hỗ trợ tiền đóng BHXH của Nhà nước đối với người tham gia BHXH tự nguyện mới chỉ được áp dụng từ ngày 01/01/2018 với mức hỗ trợ từ 10% - 30% mức đóng BHXH tự nguyện hàng tháng theo mức chuẩn hộ nghèo của khu vực nông thôn tùy từng đối tượng. Đây là mức hỗ trợ chưa thực sự hấp dẫn đối với người tham gia BHXH tự nguyện chủ yếu là lao động tự do, thu nhập thấp. Vì vậy cần có những chính sách hỗ trợ thêm từ ngân sách tỉnh để khuyến khích hơn nữa thu hút người tham gia BHXH tự nguyện

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Ngày 25/10/2022, UBND tỉnh đã có Công văn số 5284/UBND – KGVX chỉ đạo Sở Lao động-Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan đề xuất chính sách hỗ trợ người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện trên địa bàn; ngày 01/11/2022, UBND tỉnh có Công văn số 5506/UBND-TH về việc chuẩn bị các nội dung trình kỳ họp thứ 13 kỳ họp cuối năm của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VIII ngày 03/11/2022, theo đó đề nghị Sở Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với các Sở, ban ngành, Đoàn thể và các địa phương xây dựng dự thảo Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ thêm tiền đóng bảo

hiểm xã hội cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023 - 2025.

2. Cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, xây dựng dự thảo và tổ chức lấy ý kiến góp ý, tham gia của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị, thành phố và các đơn vị liên quan; đăng tải toàn văn Dự thảo trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo đúng quy định của pháp luật về việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trên cơ sở ý kiến tham gia của các Sở, ngành liên quan² và đối chiếu những nhiệm vụ quy định UBND tỉnh trình HĐND cùng cấp quyết định nội dung và mức chi hỗ trợ, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội xây dựng Dự thảo Trình của UBND và Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức hỗ trợ thêm tiền đóng bảo hiểm xã hội cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023 - 2025.

3. Dự thảo Nghị quyết đã được Sở Tư pháp thẩm định tại báo cáo số 2009/BC-STP, ngày 17/11/2022 về việc thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

Quá trình xây dựng Dự thảo văn bản, có một số ý kiến đề xuất về đối tượng áp dụng, như sau:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Bảo hiểm xã hội và UBND các huyện, thành phố: Hải Lăng, Triệu Phong, Hướng Hóa, Cam Lộ và Thành phố Đông Hà đề nghị hỗ trợ tăng thêm 20% mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện đối với người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thuộc hộ nghèo; Hỗ trợ tăng thêm 15% mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện đối với người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thuộc hộ cận nghèo; Hỗ trợ tăng thêm 5% mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện đối với người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thuộc đối tượng khác (Mức hỗ trợ này ngoài mức hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện được quy định tại Nghị định 134/2015/NĐ-CP ngày 29/12/2015 của Chính phủ).

- Ban Văn hóa xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh (tại buổi làm việc với Bảo hiểm xã hội tỉnh ngày 17/11/2022) đề xuất quy định hỗ trợ tăng thêm 20% mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện đối với người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thuộc hộ nghèo; hỗ trợ tăng thêm 15% mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện đối với người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thuộc hộ cận nghèo thì nên xem xét mở rộng thêm một số thành phần để hỗ trợ tăng thêm mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện đối với người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thuộc đối tượng khác để đưa vào Nghị quyết.

- Tuy nhiên, ý kiến của Sở Tài chính (tại Công văn số 4187/STC – QLNS ngày 08/11/2022) đề xuất hỗ trợ thêm 20% đối với người tham gia BHXH tự nguyện thuộc hộ nghèo và 15% đối với hộ cận nghèo, không hỗ trợ cho người tham gia BHXH tự nguyện thuộc nhóm đối tượng khác. Lý do: Năm 2023-2025

² Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Bảo hiểm xã hội và UBND các huyện, thành phố: Hải Lăng, Triệu Phong, Hướng Hóa, Cam Lộ và thành phố Đông Hà.

là năm tiếp theo trong thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025, bên cạnh khó khăn về nguồn thu ngân sách địa phương, ngân sách tỉnh đang cân đối kinh phí cho các chính sách địa phương ban hành, chính sách Trung ương ban hành nhưng địa phương phải đảm bảo kinh phí. Do đó rất khó khăn trong việc bảo đảm cân đối ngân sách cho các chính sách phát sinh làm tăng chi ngân sách địa phương. Theo quy định, không ban hành các chính sách, đề án, Nghị quyết có sử dụng ngân sách nhà nước khi chưa cân đối được nguồn kinh phí. Để phù hợp khả năng ngân sách địa phương và đảm bảo chính sách khi ban hành có đủ nguồn lực thực hiện.

Vì vậy, UBND tỉnh thống nhất mức đề xuất trước mắt chỉ hỗ trợ thêm cho 02 đối tượng người nghèo và cận nghèo; Mức hỗ trợ: hỗ trợ thêm 20% đối với người tham gia BHXH tự nguyện thuộc hộ nghèo và 15% người tham gia BHXH tự nguyện thuộc hộ cận nghèo; đối tượng còn lại sẽ nghiên cứu, rà soát để tính toán hỗ trợ trong thời gian tới khi cân đối được nguồn lực. Cụ thể dự kiến tổng số người và tổng số tiền hỗ trợ như sau:

+ Đối với người thuộc hộ nghèo: Hỗ trợ thêm tiền đóng bảo hiểm xã hội mức 20% cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thuộc hộ nghèo:

$$1.500.000 \times 22\% \times 20\% \times 12 \text{ tháng} = 792.000 \text{ đồng/người/năm.}$$

+ Đối với người thuộc hộ cận nghèo: Hỗ trợ thêm tiền đóng bảo hiểm xã hội mức 15% cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thuộc hộ cận nghèo:

$$1.500.000 \times 22\% \times 15\% \times 12 \text{ tháng} = 594.000 \text{ đồng/người/năm.}$$

- Dự kiến kinh phí hỗ trợ giai đoạn 2023 – 2025 trong toàn tỉnh là: 2.693 triệu đồng (*năm 2023: 812 triệu đồng, năm 2024: 871 triệu đồng, năm 2025: 1.010 triệu đồng*). Chi tiết theo Phụ lục kèm theo.

- Thời gian hỗ trợ: Đề nghị HĐND tỉnh cho phép được áp dụng từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2025.

- Kinh phí hỗ trợ: Ngân sách tỉnh (Bố trí nguồn ngân sách tỉnh giao trong dự toán ngân sách địa phương hàng năm, giai đoạn từ năm 2023 đến năm 2025).

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Bố cục:

Dự thảo Nghị quyết xây dựng với 3 điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ và kinh phí thực hiện

Điều 3. Tổ chức thực hiện

2. Nội dung cơ bản

- Đối tượng áp dụng:

+ Công dân Việt Nam từ đủ 15 tuổi trở lên và không thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc quy định tại khoản 1 Điều 2 của Luật Bảo hiểm xã hội, có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, là người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo tại bảo hiểm xã hội các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

+ Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến bảo hiểm xã hội tự nguyện.

- Mức hỗ trợ: Người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện được hỗ trợ thêm tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện theo tỷ lệ phần trăm (%) trên mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện hàng tháng theo mức chuẩn hộ nghèo của khu vực nông thôn theo từng thời kỳ do Chính phủ quy định, cụ thể:

a) Hỗ trợ thêm 20% mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện đối với người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thuộc hộ nghèo;

b) Hỗ trợ thêm 15% mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện đối với người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thuộc hộ cận nghèo.

(Mức hỗ trợ này ngoài mức hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện được quy định tại Nghị định số 134/2015/NĐ-CP ngày 29/12/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội tự nguyện).

2. Thời gian hỗ trợ:

Hỗ trợ theo thời gian thực tế tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện của từng đối tượng từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2025.

3. Kinh phí hỗ trợ: Ngân sách tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa VIII, Kỳ họp thứ 13 xem xét, quyết định.

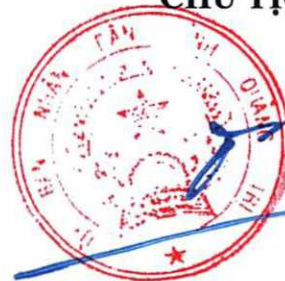
(Hồ sơ gửi kèm theo Tờ trình gồm:

- Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Tờ trình và Báo cáo của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về việc xây dựng Dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ thêm tiền đóng bảo hiểm xã hội cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023 – 2025;
- Văn bản góp ý của UBMTTQVN tỉnh và các Sở, ban, ngành, địa phương
- Báo cáo tổng hợp, tiếp thu, giải trình góp ý về sự cần thiết ban hành Dự thảo Văn bản)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban VHXXH, HĐND tỉnh;
- Ban KTNS, HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, LĐ-TB&XH;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- CVP, các PVP;
- Lưu: VT, TCTM, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Võ Văn Hưng

Phụ lục
DỰ KIẾN KINH PHÍ HỖ TRỢ ĐÓNG BHXH TỰ NGUYỆN
(Giai đoạn từ năm 2023-2025)



ĐVT: Người, Triệu đồng.

TT	Đối tượng hỗ trợ	Mức hỗ trợ/người /năm	Dự kiến năm 2023		Dự kiến năm 2024		Dự kiến năm 2025		Dự kiến tổng kinh phí ngân sách hỗ trợ
			Người tham gia	Dự kiến kinh phí (người nghèo 20%, cận nghèo 15%)	Người tham gia	Dự kiến kinh phí (người nghèo 20%, cận nghèo 15%)	Người tham gia	Dự kiến kinh phí (người nghèo 20%, cận nghèo 15%)	
1	Người thuộc diện hộ nghèo	0,792	400	317	550	435	650	515	1.267
2	Người thuộc diện hộ cận nghèo	0,594	700	416	800	475	900	535	1.426
	Tổng cộng		1.200	812	1.300	871	1.500	1.010	2.693